

Phẩm 3: HẠNH BỒ-TÁT

Bấy giờ, vua Ba-tư-nặc thưa Phật:

–Bạch Thế Tôn! Đại Bồ-tát giữ gìn hạnh Thập địa nên tu hành thế nào? Giáo hóa chúng sinh thế nào? Và lại dùng tướng gì để quán sát?

Đức Phật dạy:

–Này đại vương! Các Đại Bồ-tát nương vào năm pháp nhẫn để tu hành, đó là: Phục nhẫn, Tín nhẫn, Thuận nhẫn, Vô sinh nhẫn đều có thượng, trung, hạ. Còn đối với Tịch tịnh nhẫn thì có thượng, hạ. Đó gọi là Bồ-tát tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Này thiện nam! Mới vào địa Phục nhẫn bắt đầu huân tập chủng tánh tu hạnh Thập trụ. Tướng mới phát tâm có hằng hà sa chúng sinh, thấy Phật, Pháp, Tăng phát mười Tín, đó là: Tín tâm, Niệm tâm, Tinh tấn tâm, Tuệ tâm, Định tâm, Bất thoái tâm, Giới tâm, Nguyện tâm, Hộ pháp tâm và Hồi hướng tâm. Nếu đầy đủ mười tâm này thì có thể giáo hóa chúng sinh được phần nhỏ, vượt qua tất cả địa thiện của hàng Nhị thừa. Đó là Bồ-tát mới nuôi lớn tâm, là Thánh thai.

Lại nữa, Bồ-tát ở ngôi tánh chủng tánh tu hành mười loại Ba-la-mật-đa, phát sinh mười thứ đối trị, nghĩa là quán sát thân, thọ, tâm, pháp là bất tịnh, các khổ, vô thường, vô ngã, trị ba căn bất thiện: tham, sân, si; phát sinh ba thiện căn: bố thí, từ bi, trí tuệ; quán sát ba đời nhân nhân ở quá khứ, nhân quả nhân ở hiện tại, quả nhân ở vị lai. Bồ-tát ở địa vị này làm lợi lạc cho chúng sinh, vượt qua các tư tưởng ngã kiến, nhân kiến, chúng sinh..., tư tưởng điên đảo của ngoại đạo không thể nào làm hại được.

Lại nữa, Bồ-tát ở ngôi đạo chủng tính tu Thập hồi hướng, phát mười tâm nhẫn, nghĩa là quán năm uẩn: sắc, thọ, tưởng, hành, thức thì đắc được Giới nhẫn, Định nhẫn, Tuệ nhẫn, Giải thoát nhẫn và Giải thoát tri kiến nhẫn. Quán nhân quả ba cõi thì đắc được Không nhẫn, Vô tướng nhẫn và Vô nguyện nhẫn. Quán các pháp giả thực của nhị đế là vô thường thì đắc Vô thường nhẫn. Quán tất cả pháp là không thì đắc Vô sinh nhẫn. Bồ-tát ở ngôi này làm Chuyển luân vương, có năng lực giáo hóa rộng khắp làm lợi ích cho tất cả chúng

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

sinh.

Lại nữa, Bồ-tát ở ngôi Tín nhãn, nghĩa là ở địa Hoan hỷ. Địa Ly cấu và địa Phát quang có thể đoạn trừ ba chướng và đoạn trừ phiền não của sắc, hành bốn Nhiếp pháp: Bố thí, Ái ngữ, Lợi hành và Đồng sự; tu bốn Tâm vô lượng: tâm Từ vô lượng, tâm Bi vô lượng, tâm Hỷ vô lượng và tâm Xả vô lượng; đầy đủ bốn hồng nguyện, đoạn trừ các triền cái, luôn giáo hóa chúng sinh, tu tri kiến Phật, chứng thành Vô thượng giác, trụ vào ba môn giải thoát: Không giải thoát môn, Vô tướng giải thoát môn, Vô nguyện giải thoát môn. Đây là các hạnh căn bản của Đại Bồ-tát từ lúc mới phát tâm đến khi đạt trí Nhất thiết, làm lợi ích an lạc cho tất cả chúng sinh.

Lại nữa, Bồ-tát ở ngôi Thuận nhãn, nghĩa là ở địa Diệm tuệ, địa Nan thắng và địa Hiện tiền có thể đoạn trừ ba chướng và dây phiền não thuộc tâm. Một thân có thể đi khắp cả ức cõi Phật ở mười phương, hiện thân thông biến hóa không thể diễn tả, để làm lợi ích an lạc chúng sinh.

Lại nữa, Bồ-tát ở ngôi Vô sinh nhãn, nghĩa là ở địa Viễn hành, địa Bất động và địa Thiện tuệ có thể đoạn trừ ba chướng, tập khí của sắc tâm, thị hiện thân nhiều không thể tính, tùy theo từng loại mà làm lợi ích tất cả chúng sinh.

Lại nữa, Bồ-tát ở ngôi Tịch diệt nhãn, Phật và Bồ-tát đều nương nhờ vào nhãn này. Với định Kim cang, nếu trụ vị Hạ nhãn thì gọi là Bồ-tát, còn trụ Thượng nhãn thì gọi là trí Nhất thiết. Quán đế Thắng nghĩa đoạn trừ tướng vô minh, đó là Đẳng giác. Một tướng và vô tướng đều bình đẳng không có hai, là trí địa Nhất thiết thứ mười một phi hữu phi vô, lắng trong thanh tịnh, không đến không đi, thường trụ bất biến, đồng với chân tế bình đẳng với pháp tánh, dùng vô duyên đại Bi luôn giáo hóa chúng sinh, ngôi xe trí Nhất thiết để đến hóa độ ba cõi.

Này thiện nam! Tất cả phiền não của các loài chúng sinh, nghiệp quả dị thực, hai mươi hai căn không ra ngoài ba cõi. Chư Phật chỉ dạy dẫn dắt bằng Ứng hóa, Pháp thân cũng không ngoài cõi này. Nếu nói rằng ngoài ba cõi còn có một cảnh giới của chúng sinh thì đó là kinh Đại hữu của ngoại đạo nói.

Này đại vương! Ta thường dạy chúng sinh chỉ đoạn trừ hết sinh

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

tử vô minh trong ba cõi, đó tức là Phật. Tự tánh thanh tịnh gọi là tánh bản giác, tức là trí Nhất thiết trí của chư Phật, nhờ đó mà đắc, là căn bản được của chúng sinh, cũng là bản hạnh của chư Phật và Bồ-tát. Đó là sự tu hành của Bồ-tát, là mười bốn nhẫn trong năm pháp nhẫn.

Đức Phật dạy:

–Này đại vương! Trước đây ông hỏi về vấn đề Bồ-tát làm thế nào để giáo hóa chúng sinh? Đại Bồ-tát nên giáo hóa như vậy: Từ địa đầu tiên cho đến địa cuối cùng phải hiểu biết tất cả việc làm của chính mình và việc làm của Phật. Hoặc Đại Bồ-tát trụ trong trăm cõi Phật làm Chuyển luân thánh vương ở Thiệm bộ châu, tu tập mình đạt cả trăm pháp môn, dùng Bồ thí ba-la-mật trụ nơi tâm bình đẳng để giáo hóa chúng sinh cả bốn thiên hạ. Hoặc Đại Bồ-tát trụ một ngàn cõi Phật, làm vua trong cõi trời Đao-lợi, tu tập mình đạt cả ngàn pháp môn, giảng nói mười thiện đạo, hóa độ tất cả chúng sinh.

Hoặc Đại Bồ-tát trụ vạn cõi Phật, làm Thiên vương cõi trời Dạ-ma, tu tập mình đạt vạn pháp môn, nương vào bốn Thiên định mà giáo hóa tất cả chúng sinh.

Hoặc Đại Bồ-tát trụ ức cõi Phật, làm Thiên vương cõi trời Đổ-sử-đa, tu tập mình đạt ức pháp môn, tu hành pháp phần Bồ-đề để giáo hóa tất cả chúng sinh.

Hoặc Đại Bồ-tát trụ trong trăm ức cõi Phật, làm Thiên vương cõi trời Hóa lạc, tu tập mình đạt trăm ức pháp môn, dùng hai Đế, bốn Đế để giáo hóa chúng sinh.

Hoặc Đại Bồ-tát trụ trong ngàn ức cõi Phật, làm Thiên vương cõi trời Tha hóa tự tại, tu tập mình đạt ngàn ức pháp môn, dùng trí chứng mười hai nhân duyên để giáo hóa tất cả chúng sinh.

Hoặc Đại Bồ-tát trụ trong vạn ức cõi Phật, làm Phạm vương ở cõi Sơ thiên, tu tập mình đạt vạn ức pháp môn, dùng trí phương tiện thiện xảo để giáo hóa tất cả chúng sinh.

Hoặc Đại Bồ-tát trụ trong trăm vạn ức cõi Phật như số vi trần làm Phạm vương ở cõi Nhị thiên, tu tập mình đạt trăm vạn số vi trần pháp môn song chiếu bình đẳng, dùng trí nguyện thân thông để giáo hóa tất cả chúng sinh.

Hoặc Đại Bồ-tát trụ trong trăm vạn ức vô số kiếp số cõi Phật

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

như vi trần, làm Phạm vương ở cõi Tam thiên, tu tập mình đạt trăm vạn ức vô số pháp môn, dùng trí bốn vô ngại để giáo hóa tất cả chúng sinh.

Hoặc Đại Bồ-tát trụ trong các cõi Phật nhiều không thể nói, không thể tả, làm Đại Phạm thiên vương ở cõi Tứ thiên, tu tập mình đạt các pháp môn nhiều không thể nói, không thể tả hết được, đạt được Tam-muội Tận lý đồng với hành xử của Phật, rõ tận căn nguyên của ba cõi, làm lợi ích cho khắp chúng sinh giống như cảnh giới của Đức Phật. Đó là việc Đại Bồ-tát thị hiện thân vua để giáo hóa, dẫn dắt chúng sinh.

Chư Như Lai ở mười phương cũng giống như vậy, chứng đắc Vô thượng giác, thường ở khắp pháp giới để làm lợi lạc cho chúng sinh.

Bấy giờ, tất cả đại chúng đều đứng dậy, rải hoa nhiều không thể kể xiết, đốt hương nhiều không thể tính kể, cúng dường cung kính khen ngợi Như Lai.

Khi ấy, ở trước Phật, vua Ba-tư-nặc nói kệ khen:

*Đạo Sư Thế Tôn thể Kim cương
Chuyển pháp luân tâm hành tịch diệt
Giảng nói bằng tám loại viên âm
Người đắc đạo cả trăm vạn ức
Trời, người đều tu hạnh xuất ly
Tu tập tất cả đạo Bồ-tát
Công đức năm nhãn môn diệu pháp
Vì mười bốn, Bồ-tát hiểu rõ
Hành trong nhãn tam Hiền thập Thánh
Chỉ có Phật hiểu tận nguồn căn
Biển Phật, Pháp, Tăng kho Tam bảo
Vô lượng công đức gồm trong đó
Bồ-tát thập thiện phát tâm lớn
Luôn ở ba cõi biển luân hồi
Thiện bậc trung, hạ làm vua nhỏ
Thiện bậc thượng làm Thiết luân vương
Tập chủng Đồng luân, hai thiên hạ
Tánh chủng tánh Ngân luân, gồm ba
Đạo chủng đức vãng Chuyển luân vương*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Bảy báu, Kim luân, bốn thiên hạ
Phục nhĩn Thánh thai ba mươi vị
Thập trụ, thập hành, thập hồi hướng,
Là pháp chư Phật ba đời học
Đều nhờ Phục nhĩn này sinh ra
Làm căn bản các hạnh Bồ-tát
Nên khó phát tâm và tín tâm.
Nếu được tín tâm ắt không lùi
Tiến vào đạo Sơ địa vô sinh
Làm lợi người mình đều bình đẳng
Nên gọi Bồ-tát mới phát tâm.
Bồ-tát Hoan hỷ: Chuyển luân vương
Làm sáng lý bình đẳng hai Đế
Đến trăm cõi giáo hóa hữu tình
Bố thí thanh tịnh lợi quần sinh
Thể nhập lý Bát-nhã là trụ
Trụ sinh đức hạnh gọi là địa
Sơ trụ nhất tâm đủ các đức
Ở trong thắng nghĩa không lay động.
Bồ-tát Ly cấu: Đao-lợi vương
Hiện thân ngàn cõi trong sáu đường
Giữ giới thanh tịnh tròn đầy đủ
Dứt hẳn các lỗi lầm đã phạm
Không tướng, không duyên, tánh chân thật
Không thể, không sinh, không chiếu hai.
Bồ-tát Phát quang: Dạ-ma thiên
Hiện thân đi đến vạn cõi Phật
Hoàn toàn thông đạt Tam-ma-địa
Ẩn hiện tự tại, đủ ba minh
Hoan hỷ, Ly cấu và Phát quang
Diệt trừ dây sặc và phiền não
Quán đủ tất cả nghiệp thân, khẩu
Pháp tánh thanh tịnh sáng tròn đầy.
Bồ-tát Diễm tuệ rất tinh tấn
Đâu-suất Thiên vương du ức cõi

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Thật trí tịch diệt, trí phương tiện
Đạt lý vô sinh chiếu không, hữu.
Bồ-tát Nan thắng: Hóa lạc vương
Đắc bình đẳng đi trăm ức cõi
Không, không để, quán không hai tướng
Hiện thân đi khắp cùng sáu cõi.
Bồ-tát Hiện tiền: Tự Tại Vương
Thấy rõ tướng duyên sinh là một
Trí thắng nghĩa sáng khắp mọi nơi
Đến độ chúng sinh ngàn ức cõi
Địa Diệm tuệ, Nan thắng, Hiện tiền
Đoạn trừ ba chướng tâm mê hoặc
Không tuệ tịch nhiên vô duyên quán
Chiếu lại tâm không, vô lượng cảnh.
Bồ-tát Viễn hành: Sơ thiên vương
Trụ vào nhãn vô sinh, vô tướng
Phương tiện thiện xảo đều bình đẳng
Đến vạn ức cõi độ chúng sinh
Nhập vào địa pháp lưu bất động
Không còn phần đoạn, vượt các hữu
Thường quán thắng nghĩa rõ không hai
Vị hai mươi một hành không tịch
Đại sĩ Viễn hành thuận đạo pháp
Chỉ đoạn trừ tập ái vô minh.
Bồ-tát Bất động: Nhị thiên vương
Được thân biến hóa luôn tự tại
Đi đến trăm vạn vi trần cõi
Tùy loại biến hóa độ chúng sinh
Biết rõ ba đời vô lượng kiếp
Với Đệ nhất nghĩa không lay động.
Bồ-tát Thiện tuệ: Tam thiên vương
Một lúc hiện quả ngàn ức cõi
Luôn hành không tịch tại vô vi
Một niệm hiểu hằng sa Phật tạng.
Bồ-tát Pháp vân: Tứ thiên vương

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Ức hằng sa cõi độ chúng sinh
Mới nhập Kim cang biết tất cả
Đã vượt khỏi hai mươi chín cõi
Trong Tịch diệt nhãn không quán nhãn
Liên chuyển Diệu giác Vô đẳng đẳng
Bất động, Thiện tuệ, Pháp vân địa
Trừ tập khí vô minh ở trước
Tập khí vô minh, thức cùng chuyển
Lý nhị đế đều hiểu tận cùng
Chánh giác tỏ tường khắp pháp giới
Ba mươi sinh tận trí viên minh
Tịch chiếu vô vi chân giải thoát
Đại Bi ứng hiện không ai bằng
Lắng trong, bất động, luôn an ổn
Ánh sáng chiếu khắp, không chướng ngại
Ba Hiền, mười Thánh còn quả báo
Chỉ duy nhất Phật nơi cõi tịnh
Tất cả hữu tình đều tạm ở
Chứng Kim cang vốn không lay động
Ba nghiệp Như Lai đức vô lượng
Bình đẳng thương yêu các chúng sinh
Pháp Vương vô thượng trong cõi người
Ánh sáng không cùng che đại chúng
Luôn nói pháp đúng với thật nghĩa
Tâm trí tịch diệt rõ vô duyên
Sư tử trong loài người giảng nói
Cú nghĩa thâm sâu chưa từng có
Làm chấn động cả trần sa cõi
Đại chúng vui mừng được lợi ích
Thế Tôn nói cho mười bốn vua
Nay con cúi đầu xin danh lễ.

Bấy giờ nghe Đức Phật Thế Tôn và vua Ba-tư-nặc nói vô lượng công đức của mười bốn nhãn, trăm vạn ức hằng sa đại chúng đạt được pháp lợi lớn và nhờ nghe pháp được giác ngộ, chứng đắc Vô sinh pháp nhãn.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Thế rồi Đức Thế Tôn dạy đại chúng:

–Vua Ba-tư-nặc này đã trải qua mười ngàn kiếp trong quá khứ ở trong pháp của Phật Long Quang Vương làm Bồ-tát ở Tứ địa. Còn ta làm Bồ-tát ở Bát địa. Hôm nay ở trước ta, ông ta rống tiếng Đại sư tử. Đúng vậy, đúng vậy! Đúng như lời các ông đã nói, đạt được nghĩa chân thật, nghĩa chẳng thể nghĩ bàn. Chỉ có Phật và Phật mới biết được điều này.

Này thiện nam! Mười bốn nhãn này, các Pháp thân của chư Phật, các hành của Bồ-tát không thể nghĩ bàn, không thể tính kể. Vì sao? Vì tất cả chư Phật đều từ trong Bát-nhã ba-la-mật-đa mà sinh ra, từ trong Bát-nhã ba-la-mật-đa mà hóa, từ trong Bát-nhã ba-la-mật-đa mà diệt, nhưng thật ra chư Phật sinh mà không có chỗ sinh, hóa mà không chỗ hóa, diệt mà không chỗ diệt, là Đệ nhất không có hai, chẳng phải tướng, chẳng phải vô tướng, không có tự, không có tha, không đến không đi, vì như hư không.

Này thiện nam! Tánh của tất cả chúng sinh tánh không sinh diệt, do các pháp nhóm họp huyễn hóa mà có tướng uẩn, xứ, giới, không hợp không tan, pháp đồng với pháp tánh vì tịch không. Tự tánh của tất cả chúng sinh là thanh tịnh, các hành động tạo ra không trói, không mở, chẳng phải nhân, chẳng phải quả, chẳng phải không nhân quả, các hành thọ khổ là do biết của các phiền não. Tướng ngã, tướng nhân, tri kiến, thọ giả. Tất cả đều là không, cho nên cảnh giới của pháp không; không, vô tướng, vô tác, không thuận với điên đảo, không thuận với huyễn hóa, không có tướng của sáu cõi, không có tướng của bốn sinh, không có tướng của bậc Thánh, không có tướng Tam bảo, vì như hư không.

Này thiện nam! Bát-nhã thâm sâu không biết, không thấy, không hành, không duyên, không xả, không thọ, chánh trụ quán sát nhưng không có tướng chiếu sáng. Ai hành đạo như vậy là như hư không. Như vậy, đối với tướng của pháp đối với tâm có sở đắc hay tâm không có sở đắc đều không thể nắm bắt được. Vì thế Bát-nhã chẳng phải là nắm uẩn, chẳng phải lìa nắm uẩn, chẳng phải chúng sinh, chẳng phải lìa chúng sinh, chẳng phải cảnh giới, chẳng phải lìa cảnh giới, chẳng phải hành giải, chẳng phải lìa hành giải. Các tướng như vậy không thể nghĩ lường. Cho nên tất cả các hạnh của Bồ-tát tu

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

tập chưa đạt đến cứu cánh nhưng vẫn có hành trong đó. Tất cả chư Phật biết như huyền hóa, dù đặc tướng vô trụ nhưng lại ở trong đó hóa hiện. Cho nên mười bốn nhẫn không thể nghĩ lường.

Này thiện nam! Hôm nay các ông đã nói về tạng công đức này có lợi ích rất lớn cho tất cả chúng sinh. Giả sử vô lượng hằng hà sa số Bồ-tát hàng Thập địa nói công đức này cả trăm ngàn ức phần thì như một giọt nước trong biển. Chư Phật ba đời biết một cách như thật, tất cả Hiền thánh đều khen ngợi, cho nên nay ta nói sơ về chút phần công đức.

Này thiện nam! Mười bốn nhẫn này được tất cả Bồ-tát ở quá khứ, hiện tại trong mười phương thế giới tu hành. Tất cả chư Phật hiển bày và các Đại Bồ-tát đời vị lai cũng vậy. Nếu Phật và Bồ-tát không nhờ môn này mà đặc trí Nhất thiết thì việc này không thể xảy ra. Vì sao? Vì chư Phật và Bồ-tát không có con đường nào khác.

Này thiện nam! Nếu người nào nghe Trụ nhẫn, Hành nhẫn, Hồi hướng nhẫn, Hoan hỷ nhẫn, Ly cấu nhẫn, Phát quang nhẫn, Diễm tuệ nhẫn, Nan thắng nhẫn, Hiện tiền nhẫn, Viễn hành nhẫn, Bất động nhẫn, Thiệt tuệ nhẫn, Pháp vân nhẫn, Chánh giác nhẫn này mà nhất niệm có lòng tin thanh tịnh thì người ấy vượt qua tất cả khổ nạn trong trăm kiếp, ngàn kiếp, vô lượng, vô biên hằng hà sa kiếp không sinh vào cõi ác, không bao lâu sẽ đắc Vô thượng Bồ-đề.

Lúc ấy, mười ức Đại Bồ-tát đều cùng một tên là Hư Không Tạng cùng vô lượng, vô số đại chúng từ nơi khác đến, hoan hỷ và nhờ oai thần của Phật được thấy hằng sa chư Phật ở mười phương, các Ngài đều ở trong đạo tràng nói mười bốn nhẫn giống y như những lời Thế Tôn đã nói. Tất cả rất vui mừng, như lời dạy mà tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Bấy giờ, Thế Tôn nói với vua Ba-tư-nặc:

–Trước Đại vương đã hỏi lấy tướng gì để trụ quán sát. Đại Bồ-tát nên quán như vậy: Dùng thân huyền hóa mà thấy huyền hóa, trụ chân chánh bình đẳng không còn có người và ta. Quán sát như vậy để giáo hóa làm lợi ích cho chúng sinh. Nhưng với kiếp lâu xa các hữu tình ở sát-na đầu tiên thì thức khác với gỗ đá. Sinh ra có nhiễm tịnh đều tự chính mình làm ra. Vô lượng, vô số thức sẵn có nhiễm tịnh từ sát-na đầu tiên ở nhiều kiếp không thể nói, đến Kim cang là

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

sát-na cuối cùng, có thức nhiều không thể nói, không thể tả, sinh ra thì các hữu tình có hai pháp là: sắc và tâm. Sắc là sắc uẩn, tâm là bốn uẩn, đều là tánh chứa nhóm, làm che lấp chân thật.

Này đại vương! Một sắc pháp này phát sinh vô lượng sắc. Nhân hợp với sắc, nhĩ hợp với thanh, tỷ hợp với hương, thiệt hợp với vị, thân hợp với xúc. Cứng chắc gọi là địa, ẩm ướt gọi là thủy, tánh nóng ấm gọi là hỏa, nhẹ động gọi là phong, chỗ sinh năm thức gọi là năm sắc căn. Như vậy, lần lượt một tâm một sắc, vô lượng sinh sắc tâm không thể kể xiết, nhưng đều như huyễn.

Này thiện nam! Sự thọ nhận của hữu tình là đứng trên mặt thế tục mà lập, dù có hay không cũng do vọng tưởng của hữu tình sinh ra, nhớ nghĩ rồi tạo nghiệp, thọ quả, đều gọi là thế đế. Tất cả hữu tình trong sáu đường ba cõi, Bà-la-môn, Sát-đế-lợi, Tỳ-xá, Thủ-đà, ngã, nhân, tri kiến, sắc pháp, tâm pháp như cảnh thấy trong mộng.

Này thiện nam! Tất cả các tên đều giả đặt ra. Khi Đức Phật chưa xuất hiện nơi đời thì pháp huyễn thế đế không có tên, không có nghĩa, cũng không có thể tướng, không có tên của ba cõi, không có tên sáu đường, quả báo thiện ác. Khi chư Phật ra đời, vì các hữu tình mà Ngài nói vô lượng danh từ ba cõi, sáu đường, nhiễm tịnh. Như vậy, tất cả giống như tiếng vang, các pháp tương tục mỗi niệm mỗi niệm không dừng, từng sát-na... từng sát-na chẳng phải một, chẳng phải khác, vừa khởi lên là diệt ngay, chẳng phải đoạn, chẳng phải thường, vì các pháp hữu vi như sóng năng. Các pháp đối đãi nhau gọi là sắc giới, nhãn giới, nhãn thức giới, cho đến pháp giới, ý giới, ý thức giới, giống như điện chớp, không nhất định, đối đãi nhau, có, không, một, khác giống như vầng trăng thứ hai, các pháp do nhân duyên mà thành. Pháp uẩn, xứ, giới như bọt trên nước, các pháp do nhân duyên mà thành. Tất cả nhân quả cùng thời, nhân quả khác thời của các hữu tình và thiện ác ba đời giống như mây giữa hư không.

Này thiện nam! Đại Bồ-tát trụ vào vô phân biệt, không còn tướng bỉ, thử, không có tướng tự tha, luôn hành tướng lợi ích. Cho nên biết kẻ phàm phu ngu si với thức dơ xấu nhiễm trước vào hư vọng, bị tướng trói buộc. Bồ-tát nhìn thấy biết nó như nhà ảo thuật, không có thể tướng, chỉ như hoa đốm giữa hư không. Đó là Đại Bồ-

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

tát sống tự lợi, lợi tha, quán sát một cách như thật.

Khi Đức Phật nói pháp này, trong chúng hội có vô lượng trời, người đắc được Phục nhãn không, Vô sinh nhãn, địa thứ nhất, địa thứ hai, cho đến địa thứ mười. Vô lượng Bồ-tát đắc Nhất sinh bổ xứ.

M